TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/DS-ST
Ngày: 04-4-2022
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản và vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ H Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Văn Hậu**

2. Ông **Phạm Văn Nhơn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Đặng H Minh** – Thẩm tra viênTòa án nhân nhân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Không tham gia.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công kB vụ án dân sự thụ lý số: 292/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021, về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản và vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1954 "có mặt".

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã T, huyện N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn Bé B (Minh N)**, sinh năm 1977 "vắng mặt".

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã V, huyện X, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 11 năm 2021 và các lời kB trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Văn H trình bày: Nguyên vào ngày 20/6/2021 ông Trần Văn Bé B (Minh N) có đến nhà nguyên đơn mua dừa với số tiền 420.000 đồng nhưng chưa trả. Ngoài ra có mượn (vay không lãi suất) của ông số tiền 1.000.000đồng, mục đích tiêu xài cá nhân. Ông có gặp ông Bé B nhiều lần đề nghị trả tiền nhưng ông Bé B vẫn không trả. Ông có làm đơn yêu

cầu hòa giải ở ấp V, xã V, huyện X thì ông Bé B có thừa nhận và đồng ý trả nợ nhưng đến nay vẫn chưa trả số tiền trên cho ông.

Nay ông làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Bé B có nghĩa vụ trả cho ông số tiền mua bán dừa 420.000 đồng và tiền vay 1.000.000 đồng. Tổng cộng 1.420.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải cho bị đơn nhưng phía bị đơn ông Trần Văn Bé B không trả lời ý kiến bằng văn bản về nội dung khởi kiện của nguyên đơn và không đến tham gia phiên họp và hòa giải cho nên không tiến hành phiên họp và hòa giải được giữa các đương sự. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập các đương sự đến tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông H trình bày: Vẫn giữ nguyên lời trình bày ban đầu là yêu cầu ông Trần Văn Bé B có nghĩa vụ trả số tiền mua bán dừa 420.000 đồng và tiền vay 1.000.000 đồng. Tổng cộng 1.420.000 đồng.

Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Huỳnh Văn H khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Bé B, địa chỉ cư trú ấp T, xã V, huyện X, tỉnh Vĩnh Long có nghĩa vụ trả cho ông số tiền mua bán dừa 420.000 đồng và tiền vay 1.000.000 đồng. Tổng cộng 1.420.000 đồng. Do đó, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản và tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Về người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Trần Văn Bé B vắng mặt nhưng được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhiều lần mà vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét lời trình bày của nguyên đơn ông Huỳnh Văn H cho rằng ngày 20/6/2021 ông Trần Văn Bé B (Minh N) có đến nhà mua dừa với số tiền

420.000 đồng nhưng chưa trả. Ngoài ra có mượn của ông số tiền 1.000.000 đồng, không có lãi suất, mục đích để tiêu xài cá nhân. Do bị đơn không trả nợ nên nguyên đơn có làm đơn nhờ Ban nhân dân ấp T, xã X, huyện V giải quyết vào ngày 07/11/2021, tại phiên hòa giải có mặt ông Trần Văn Bé B. Ông Bé B cũng thừa nhận nợ và đồng ý trả, có ký tên vào Biên bản hòa giải cho thấy việc ông H có bán dừa, có cho ông Bé B vay và việc ông Bé B còn nợ ông H số tiền 1.420.000 đồng là thực tế có xảy ra. Mặc khác, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc kiện của ông H cho ông Bé B nhưng ông Bé B không trả lời bằng văn bản cho Tòa án. Từ đó, xét thấy sự việc ông Bé B có thiếu nợ và chưa trả nợ cho ông H là có thật nên buộc ông Bé B có nghĩa vụ trả nợ cho ông H số tiền mua bán dừa 420.000 đồng và tiền vay 1.000.000 đồng, tổng cộng 1.420.000 đồng là có căn cứ phù hợp Điều 430, 440, 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Trần Văn Bé B nộp toàn bộ án phí là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430, 440, 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Huỳnh Văn H.

Buộc ông Trần Văn Bé B có nghĩa vụ trả ông Huỳnh Văn H số tiền mua bán dừa là 420.000 đồng và tiền vay 1.000.000 đồng. Tổng cộng 1.420.000 đồng *(Một triệu bốn trăm B mươi nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu ông Bé B chưa trả xong số tiền trên cho ông H thì phải trả thêm lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn Bé B nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng).*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.